TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **119/**2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26-9-2023
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Hoài

2. Bà Nguyễn Thanh Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trang Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 137/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị Mỷ X, sinh ngày 17 ngày 01 tháng 2002 (có mặt);

Địa chỉ: ấp NQ, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

2. *Bị đơn*: Anh Hồ Duy L, sinh ngày 17 ngày 10 tháng 1998 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp TQ, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 09 tháng 01 năm 2023 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Dương Thị Mỷ X trình bày và yêu cầu như sau*:

Chị và anh Hồ Duy L chung sống với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng

nhận kết hôn ngày 10/6/2021. Thời gian chung sống chị và anh Hồ Duy L có 01 người con chung tên Dương Duy K, sinh ngày 03/11/2021, hiện nay đang sống chung với chị; về tài sản chung và nợ, chị và anh Hồ Duy L không có tài sản chung và không có nợ. Quá trình chung sống anh Hồ Duy L không lo làm ăn, mà thường xuyên đi chơi với bạn bè, chị và anh Hồ Duy L thường xuyên bất hòa cự cãi với nhau, hôn nhân không còn hạnh phúc, chị và anh Hồ Duy L sống ly thân từ tháng 11 năm 2022 cho đến nay. Chị thấy, chị và anh Hồ Duy L không còn tình cảm vợ chồng, chị yêu cầu Tòa án giải quyết như sau: Về quan hệ hôn nhân, chị yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Duy L. Về quan hệ con chung, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng 01 người con chung tên Dương Duy K, sinh ngày 03/11/2021 đến tròn 18 tuổi tự lao động sinh sống được, chị không yêu cầu anh Hồ Duy L cấp dưỡng con. Về tài sản chung và nợ, chị và anh Hồ Duy L không có, không tranh chấp và chị cam kết không có nợ, chị không yêu cầu giải quyết, ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

* *Tại Biên bản xác minh ngày 12/4/2023, về nguyên nhân mâu thuẫn và tình trạng hôn nhân*:

Anh Hồ Duy L cư trú tại ấp TQ, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang, anh Hồ Duy L đi làm thuê, sáng đi sớm đến chiều tối mới về đến nhà. Anh Hồ Duy L và chị Dương Thị Mỷ X chung sống với nhau được một thời gian phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi với nhau về công việc trong gia đình, anh chị đã sống ly thân. Từ khi anh chị ly thân đến nay, con chung của anh chị thì chị Dương Thị Mỷ X trực tiếp nuôi dưỡng.

* *Bị đơn anh Hồ Duy L*: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Hồ Duy L biết để anh có ý kiến về việc chị Dương Thị Mỷ X yêu cầu ly hôn và nuôi con đối với anh nhưng anh không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn và nuôi con của chị Dương Thị Mỷ X nên Toà án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

* *Tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án gồm*: Giấy chứng nhận kết hôn Dương Thị Mỷ X và Hồ Duy L (Bản chính); Giấy chứng minh nhân dân Dương Thị Mỷ X, sinh ngày 17 ngày 01 tháng 2002 (Bản sao); Giấy khai sinh tên Dương Duy K, sinh ngày 03/11/2021 (Bản sao); Đơn xác nhận tình trạng cư trú của đương sự ngày 09/01/2023 của chị Dương Thị Mỷ X (Bản chính); Biên bản xác minh ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang (Bản chính).

* *Tại phiên tòa*:

Nguyên đơn chị Dương Thị Mỷ X yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Duy L. Về quan hệ con chung, anh chị có 01 người con chung tên Dương Duy K, sinh

ngày 03/11/2021, hiện nay đang sống cung với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng người con chung, chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ, chị Dương Thị Mỷ X tự xác định, chị và anh Hồ Duy L không có tài sản chung, chị cam kết anh chị không có nợ người khác, người khác không có nợ anh chị và chị không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Hồ Duy L vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các trình tự thủ tục theo pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo pháp luật luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hồ Duy L vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Xét đơn khởi kiện của chị Dương Thị Mỷ X yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Duy L và nuôi con là có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Dương Thị Mỷ X được ly hôn với anh Hồ Duy L, khi anh chị ly hôn giao người con chung của anh chị cho chị Dương Thị Mỷ X được nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con, không có tài sản chung và nợ, chị Dương Thị Mỷ X tự xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Dương Thị Mỷ X yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Hồ Duy L và nuôi con. Bị đơn anh Hồ Duy L cư trú tại: ấp TQ, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang nên xác định đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Hồ Duy L biết và ấn định thời gian để anh có ý kiến về việc chị Dương Thị Mỷ X khởi kiện yêu cầu được ly hôn và tranh chấp nuôi con với anh Hồ Duy L nhưng anh không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Toà án tổ chức và thông báo cho các bên đương sự để tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Hồ Duy L vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do. Như vậy, đây là thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều

207 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho chị Dương Thị Mỷ X và anh Hồ Duy L nhưng anh Hồ Duy L vẫn cố tình vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do, đồng thời tại phiên toà chị Dương Thị Mỷ X không yêu cầu hoãn phiên toà. Vì vậy, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Hồ Duy L theo quy định tại khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét về quan hệ hôn nhân, chị Dương Thị Mỷ X và anh Hồ Duy L chung sống với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền *(Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang là nơi anh chị cư trú)* và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 77, ngày 10/6/2021, anh chị đảm bảo các điều kiện kết hôn khác theo quy định của pháp luật là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét khởi kiện của chị Dương Thị Mỷ X được ly hôn với anh Hồ Duy L, thời gian chị và anh Hồ Duy L chung sống, anh Hồ Duy L không lo làm ăn, mà thường xuyên đi chơi với bạn bè, chị và anh Hồ Duy L thường xuyên bất hòa cự cãi với nhau, hôn nhân không còn hạnh phúc, chị và anh Hồ Duy L sống ly thân từ tháng 11 năm 2022 cho đến nay, chị và anh Hồ Duy L không còn tình cảm vợ chồng nên chị yêu cầu ly hôn với anh Hồ Duy L, nhưng anh Hồ Duy L không có ý kiến yêu cầu gì, không quan tâm đến việc chị Dương Thị Mỷ X yêu cầu ly hôn với anh là vi phạm nghĩa vụ giữa vợ chồng thời gian dài, vợ chồng không chăm sóc, lo lắng lẫn nhau mà anh chị không có biện pháp hàn gắn để chung sống với nhau nên hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị Dương Thị Mỷ X cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Duy L. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị Kiểm sát viên và yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Mỷ X, cho chị Dương Thị Mỷ X được ly hôn với anh Hồ Duy L là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ con chung, chị Dương Thị Mỷ X và anh Hồ Duy L có 01 người con chung tên Dương Duy K, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2021, hiện nay đang sống cung với chị. Khi ly hôn, chị Dương Thị Mỷ X yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng người con chung, anh Hồ Duy L không có ý kiến yêu cầu gì, đồng thời con chung của anh chị từ khi anh chị ly thân đến nay chung sống với chị Dương Thị Mỷ X, đã thích nghi với cuộc sống hiện tại và có nguyện vọng chung sống với chị Dương Thị Mỷ X. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, yêu cầu của chị Dương Thị Mỷ X, giao người con chung của anh chị cho

chị Dương Thị Mỷ X được tiếp tục nuôi dưỡng đến tròn 18 tuổi tự lao động sinh sống được là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Dương Thị Mỷ X không yêu cầu anh Hồ Duy L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ, chị Dương Thị Mỷ X tự xác định, anh chị không có tài sản chung, chị Dương Thị Mỷ X cam kết anh chị không có nợ người khác, người khác không có nợ anh chị và chị không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp chia tài sản chung và nợ thì được xem xét giải quyết bằng vụ kiện khác.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238, Điều 241, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, khoản 1 Điều 51, Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Dương Thị Mỷ X được ly hôn với anh Hồ Duy L.

2. Về quan hệ con chung: Giao người con chung của anh chị tên Dương Duy K, sinh ngày 03 tháng 11 năm 2021 cho chị Dương Thị Mỷ X được tiếp tục nuôi dưỡng đến tròn 18 tuổi tự lao động sinh sống được và hiện nay đang chung sống với chị Dương Thị Mỷ X.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Thị Mỷ X không yêu cầu anh Hồ Duy L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

4. Về tài sản chung và nợ: Chị Dương Thị Mỷ X tự xác định, anh chị không có tài sản chung, chị Dương Thị Mỷ X cam kết anh chị không có nợ người khác, người khác không có nợ anh chị và chị không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp chia tài sản chung và nợ thì được xem xét giải quyết bằng vụ kiện khác.

5. Về án phí: Buộc chị Dương Thị Mỷ X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004027 ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Chị Dương Thị Mỷ X đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 26/9/2023. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- Chi cục THADS huyện An Biên;
- UBND xã Đ, AB, Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA,VP (Kiều)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thảo